

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2023/HS-ST**
Ngày: 02/03/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Kha.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Nam.

- Ông Nguyễn Văn Cử.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nay Y Sưa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Y Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 29/12/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn T X, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Cha là Nguyễn Q (đã chết); mẹ là Nguyễn T CH (đã chết); vợ là Trần T H, sinh năm 1977. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Trần V T, sinh ngày 15/07/2004. Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Anh Sô M T, sinh ngày 17/10/2004. Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại T V T: Ông Ngô v T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn T T, sinh năm 1979 và ông Trần V Th, sinh năm 1978. Cùng cư trú: Thôn H, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Bà Tình có mặt, ông Thân vắng mặt.

2. Ông Sô M Th, sinh năm 1981 và bà Bá T L. Cùng cư trú: Thôn H B, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Ông Th có mặt, bà L vắng mặt.

3. Ông Nguyễn X A, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

4. Ông Nguyễn V Ng, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn T H, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

5. Ông Lê H B, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn TH, xã S huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Lê C L, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2. Ông Y D (M A), sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/6/2020, Nguyễn T X điều khiển xe ô tô biển số 78C-095.33 lưu hành theo hướng Tây – Đông khi đến đoạn đường Km 29 + 600 đường ĐT 643 thuộc thôn Hòa Bình, xã Sơn Định, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên, do Nguyễn T X thiếu quan sát và điều khiển xe ô tô quay đầu chuyển hướng xe không đúng quy định gây ra tai nạn với xe mô tô biển số 78H9-8957 do Sô Minh Thử điều khiển chở theo Trần V T đang lưu hành cùng chiều. Hậu quả Trần V T bị thương tích và xe mô tô 78H9-8957 hư hỏng. Quá trình giải quyết vụ án giao thông, Nguyễn T X giao nộp bằng lái xe ô tô hạng C, số 540172002521, đứng tên Nguyễn T X cho lực lượng Công an tuy nhiên qua giám định giấy phép lái xe do bị cáo giao nộp - Tại bản kết luận giám định số 131/GĐ-PC09 ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Giấy phép lái xe hạng C, số 540172002521, đứng tên Nguyễn T X, sinh ngày 02/3/1970, nơi cư trú thôn Hòa Bình, xã Sơn Định, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên, do Sở giao thông vận tải Phú Yên cấp ngày 26/12/2017 là giả.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 15/TgT ngày 18/02/2021 của trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận Trần V T bị thương tích 79%.

Tại bản kết luận giám định thương tích bổ sung số 232/TgT ngày 04/8/2022 của trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận Trần V T bị thương tích 88%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 89/KL-ĐGTS ngày 24/12/2020 kết luận xe mô tô biển số 78H9-8957 thiệt hại 375.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn T X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại Thanh và bị hại Thanh trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại Thanh 491.000.000đ tiền chi phí điều trị. Gia đình bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại Sô Minh Thê trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa xe mô tô hư hỏng là 900.000đ, thương tích bị hại Thê nhẹ và đã ổn định nên không có yêu cầu giám định thương tích. Gia đình bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; Phạt: Bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của đại diện bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tuyên trả 01 đăng ký xe ô tô biển số 78C-095.33 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2123243 đối với xe 78C-095.33 cho Nguyễn Xuân An; tuyên trả 01 đăng ký xe mô tô số 00014032 đối với xe mô tô 78H9-8957 cho Sô Minh Thiệp; tịch thu tiêu hủy 01 “giấy phép lái xe ô tô” giả đứng tên Nguyễn T X. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 17/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 06/2022/HSST-QĐ đối với các vấn đề:

- Tiến hành điều tra làm rõ việc Sô Minh Thử điều khiển xe mô tô biển số 78H9-8957 có đi đúng làn đường quy định hay không; đồng thời tiến hành trưng cầu giám định: Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 78C-095.33 và xe mô tô biển số 78H9-8957, cơ chế hình thành dấu vết giữa xe ô tô biển số 78C-095.33 và xe mô tô biển số 78H9-8957; vị trí va chạm giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường để từ đó có cơ sở phân định lỗi của các bên trong vụ án.

- Các tài liệu thu thập được thể hiện quá trình điều trị của bị hại có ghi nhận các tổn thương liên quan đến tổn thương gan, phổi, thận, ống tiêu hóa... nhưng chưa được ghi nhận tỷ lệ tổn thương trong kết luận giám định; kết luận giám định thương tích ghi nhận cả các thương tích do sẹo phẫu thuật để lại; kết luận giám định không kết luận cụ thể tỷ lệ thương tích từng thương tích của bị hại nên không có cơ sở tính tổng tỷ lệ thương tích theo đúng nguyên tắc và phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019. Do vậy cần điều tra làm rõ các thương tích nào do hậu quả tai nạn trong vụ án để lại, thương tích nào không liên quan trực tiếp đến hậu quả tai nạn; tiến hành trưng cầu giám định lại đối với thương tích bị hại theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nhằm xác định chính xác tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể bị hại do hậu quả trực tiếp của vụ tai nạn gây ra.

- Hành vi của bị can Nguyễn T X có dấu hiệu của tội “sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức” quy định Điều 341 Bộ luật hình sự tuy nhiên để có căn cứ đầy đủ để đưa ra kết luận cần điều tra làm rõ hành vi sử dụng bằng lái xe ô tô giả của Nguyễn T X từ trước đến nay diễn ra như thế nào; làm rõ chi tiết, cụ thể quá trình tạm giữ bằng lái giả (Việc thu giữ tại hiện trường trong quá trình khám xét phương tiện hay do bị can hoặc ai khác chủ động xuất trình, giao nộp? Trước thời điểm tạm giữ bằng lái được cất giữ ra sao? Trường hợp bị can hay ai khác chủ động xuất trình, giao nộp cần làm rõ động cơ, mục đích của việc xuất trình, giao nộp).

- Điều tra làm rõ quá trình mua bán xe ô tô biển số 78C-095.33 giữa bị can (hoặc con trai) với người bán (việc liên hệ, thỏa thuận, ký kết hợp đồng, giao tiền) để xác định chủ sở hữu thực sự của xe ô tô gây tai nạn.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa ra quyết định số 342/QĐ-VKS-SH ngày 29/6/2022 trả hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Hòa để điều tra bổ sung những nội dung theo yêu cầu tại quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 06/2022/HSST- QĐ ngày 17/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa.

Sau khi có kết quả điều tra bổ sung, vào ngày 16/12/2022 Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa đưa vụ án ra xét xử và thấy rằng quá trình điều tra lại thực hiện không đúng, không đầy đủ nên HĐXX ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 09/2022/HSST-QĐ với những vấn đề:

- Tiến hành trưng cầu giám định lại để xác định chính xác thương tích của bị hại do hậu quả trực tiếp vụ tai nạn gây ra nhằm đảm bảo tính khách quan của vụ án, gồm các nội dung sau:

+ Việc tính tỷ lệ thương tích của bị hại để truy tố trong vụ án hình sự trên cơ sở tính tổng tỷ lệ thương tích của bản kết luận giám định thương tích số 15/TgT ngày 18/12/2021 của trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên (được trưng cầu theo quy định luật xử lý vi phạm hành chính) và bản kết luận giám định thương tích bổ sung số 232/TgT ngày 04/8/2022 (được trưng cầu theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự) không đảm bảo đúng quy định pháp luật do đó cần trưng cầu giám định thương tích bị hại theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Các tổn thương liên quan đến tổn thương gan, phổi, thận, ống tiêu hóa... chưa được ghi nhận tỷ lệ tổn thương trong kết luận giám định cần phải làm rõ; xác định chính xác tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể bị hại do hậu quả trực tiếp của vụ tai nạn gây ra trên cơ sở sau khi đã trừ đi thương tích do các vết sẹo phẫu thuật để lại.

- Tiến hành điều tra làm rõ việc Sô Minh Thế điều khiển xe mô tô biển số 78H9-8957 có đi đúng làn đường quy định trước khi xảy ra tai nạn hay không bằng việc thu thập các tài liệu về việc phân làn và cấm biển báo phân làn xe đối với đoạn đường xảy ra tai nạn.

Ngày 28/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa có Công văn số 01/CV-VKS-SH không chấp nhận yêu cầu của Hội đồng xét xử, giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 28 ngày 01/12/2022 chuyển hồ sơ cho Tòa án huyện Sơn Hòa xét xử theo quy định chung.

Căn cứ Điều 280 và 298 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/6/2021, Nguyễn T X (không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) đã điều khiển xe ô tô biển số 78C-095.33 đi chở rác. Khi đi đến Km 29+600 đường ĐT 643 thuộc thôn Hòa Bình, xã Sơn Định, huyện Sơn Hòa, do Xuân không chú ý quan sát và chuyển hướng xe không đúng quy định pháp luật dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 78H9-8957 do Sô Minh Thế điều khiển chở theo Trần V T đang lưu hành cùng chiều gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả Trần V T bị thương tích tỷ lệ 88% và xe mô tô 78H9-8957 hư hỏng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ mà không có giấy phép lái xe theo quy định dẫn đến không biết và không tuân thủ đúng quy định pháp luật về tham gia giao thông đường bộ là nguyên nhân gây ra tai nạn. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng và đã gây thiệt hại đến sức khỏe và tài sản người khác, vì vậy cần phải có hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu gia đình các bị hại và bị hại; gia đình bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm phần dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. HĐXX quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do đó cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các gia đình bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không đặt ra xem xét.

[5] Xử lý vật chứng vụ án:

- Tuyên trả 01 đăng ký xe ô tô biển số 78C-095.33 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2123243 đối với xe 78C-095.33 cho Nguyễn Xuân An.

- Tuyên trả 01 đăng ký xe mô tô số 00014032 đối với xe mô tô 78H9-8957 cho Sô Minh Thiệp.

- Tiếp tục lưu giữ 01 “giấy phép lái xe ô tô” số 540172002521 đứng tên Nguyễn T X theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn T X phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo;

Phạt: Bị cáo Nguyễn T X 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên trả 01 đăng ký xe ô tô biển số 78C-095.33 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2123243 đối với xe 78C-095.33 cho ông Nguyễn Xuân An.

- Tuyên trả 01 đăng ký xe mô tô số 00014032 đối với xe mô tô 78H9-8957 cho Sô Minh Thiệp.

(Các đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định đang được lưu theo hồ sơ vụ án.)

- Tiếp tục lưu giữ 01 “giấy phép lái xe ô tô” số 540172002521 đứng tên Nguyễn T X theo hồ sơ vụ án. (theo đặc điểm mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Hòa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa.)

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- CQCSĐT CA huyện Sơn Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- PV 27;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Kha

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- CQCSĐT CA huyện Sơn Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- PV 27;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Kha

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: **3/3.**

3. Về quyết định hình phạt:

* Các Hội thẩm nhân dân cùng thống nhất ý kiến:

Phạt: Bị cáo **Phạm Thị Trãi** –; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: **3/3.**

4. Về các vấn đề khác:

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và không yêu tòa xem xét gì thêm nên xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ nhựa.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: **3/3.**

Biên bản kết thúc lúc.....giờ.....phút cùng ngày, đã đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe, nhận đúng, ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa